

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 01 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Minh
Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Kim Th - sinh năm 1975, tên gọi khác: Trần Thị Th (có mặt)

Thường trú: ấp B, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: ấp K, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Công Thành (chết) và bà Quách Thị Lài; Chồng: Trần Văn C; Con: 01 người sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 22-12-2018 và chuyển tạm giam cho đến nay.

- Bị hại: Lâm Văn A, sinh năm 1979 và Lâm Thị H, sinh năm 1978; Trú tại: ấp K, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Văn C, sinh năm 1974, trú tại: ấp K, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

2. Quách Thị S, sinh năm 1960, trú tại: khóm A, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (có mặt)

3. Vũ Thị T, sinh năm 1980, trú tại ấp K, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16 tháng 12 năm 2018 tại nhà anh Lâm Văn A ở ấp K, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, An tháo sợi dây chuyền 11 chỉ vàng 18k có đính cây dương biển và hình ông phật đeo trên cổ bỏ vào áo gối để trong buồng ngủ. Khoảng 17 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2018, chị Lâm Thị H (vợ anh An) lấy 02 cái mùng, 02 cái nệm, 02 cái mền và 03 cái áo gối bỏ vào hai thao nhựa, kêu Trần Kinh Th là người làm thuê đến giặt.

Th đến lấy hai thao đồ ra trước cửa hàng ba nhà chị H giặt. Trong lúc giặt áo gối Th phát hiện có sợi dây chuyền có đính cây dương biển màu đen và có mặt hình phật rơi ra. Th biết rõ là sợi dây chuyền của anh An do thường ngày Th thấy anh An đeo. Sau đó Th quan sát thấy A đang ngồi vá lưới, chị H ở trong nhà không để ý, Th lấy sợi dây chuyền giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi giặt đồ tiếp. Khi giặt đồ xong Th lấy sợi dây chuyền cất giấu dưới bàn đá để tại cửa nhà chị H và lấy một miếng bìa đập lại. Sau khi Th và H phơi đồ xong, do chị H ở trước nhà nên Th không lấy được sợi dây chuyền.

Th về nhà thay đồ rồi đi lại nhà H hỏi mượn 100.000 đồng, mục đích để H vào trong nhà lấy tiền. Th ở ngoài lấy sợi dây chuyền bỏ vào túi xách. H lấy tiền đưa cho Th, Th đi ra hướng Đá Bạc thuê xe ôm đi Sông Đốc đến tiệm vàng Trần Văn Mười ở khóm 2 bán được 23.000.000 đồng. Th mua lại 01 chiếc nhẫn 02 chỉ vàng 24k và mua 01 sợi dây chuyền 2,3 chỉ vàng 18k, mua 01 đôi bông tai 01 chỉ vàng 18k tổng cộng 14.000.000 đồng. Th ra khỏi tiệm vàng khoảng 100 mét vứt bỏ các hạt cây dương, còn lại mặt ông phật Th bỏ trên nóc nhà vệ sinh nhà ông Lâm Văn P ở khóm 6A, thị trấn Sông Đốc. Số tiền còn lại 9.000.000 đồng, Th trả nợ cho bà Quách Thị S 1.500.000 đồng, trả cho chị Vũ Thị T 4.500.000 đồng, trả cho chị Lâm Thị H 440.000 đồng, số còn lại Th chi xài hết.

Đến ngày 21-12-2018 còn lại chiếc nhẫn 02 chỉ vàng 24K, Th đưa cho Trần Văn C (chồng Th) bán được 6.600.000 đồng trả nợ cho chị Đặng Hồng Th hết. Riêng chị H và anh An sau khi phát hiện bị mất tài sản trình báo công an làm việc với Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hiện nay gia đình Th đã khắc phục cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, đôi bông và sợi dây chuyền Cơ quan điều tra thu giữ quy đổi thành tiền 5.796.000 đồng, tổng cộng 22.296.000 đồng.

Kết luận định giá số 81 ngày 25-12-2018 của Hội đồng định giá UBND huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, kết luận sợi dây chuyền của anh Trần Văn An trị giá 25.300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 mặt ông phật, 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng và tiền mặt 1.500.000 đồng đã trả lại cho bị đơn. Còn lại 01 áo khoát vải thun màu xanh, 01 bộ quần áo nữ thun màu đỏ, 01 cái túi xách vải màu xám, 01 cái áo khoát màu vàng, 01 khẩu trang.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố Trần Kim Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Kim Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại nhà của anh Lâm Văn A và chị Lâm Thị H ở ấp K, xã Kh, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau để giặt đồ mướn và phát hiện sợi dây chuyền 11 chỉ vàng 18K trong áo gối. Th len lút chiếm đoạt đến tiệm vàng Trần Văn M ở khóm 2, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời bán được 23.000.000 đồng mục đích để trả nợ và chi xài cá nhân. Tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá 25.300.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Hành vi của bị cáo Trần Kim Th (Trần Thị Th) lén lút trộm tài sản của bị hại là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Xuất phát vì lòng tham muốn chiếm đoạt sợi dây chuyền 11 chỉ vàng 18K của bị hại để bán có tiền trả nợ và chi xài cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hơn nữa, trước khi bị phát hiện, bị hại có yêu cầu bị cáo trả lại tài sản nhưng bị cáo không thừa nhận. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để có thời gian cải sửa bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Gia đình bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã trả cho bị hại tổng cộng 22.296.000 đồng, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 áo khoát vải thun màu xanh, 01 bộ quần áo nữ thun màu đỏ, 01 cái túi xách vải màu xám, 01 cái áo khoát màu vàng, 01 khẩu trang. Xét những vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo xin nhận lại nên trả cho bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với Đỗ Kiều Hương, Trần Văn Mười, Quách Thị S, Trần Văn C, quá trình điều tra có căn cứ chứng minh không liên quan trong vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Kim Th (Trần Thị Th) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo **Trần Kim Th (Trần Thị Th) 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 22-12-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 áo khoát vải thun màu xanh, 01 bộ quần áo nữ thun màu đỏ, 01 cái túi xách vải màu xám, 01 cái áo khoát màu vàng, 01 khẩu trang (Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-01-2019).

3. Án phí: **Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại và bà Quách Thị S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Văn C, bà Vũ Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND tỉnh Cà Mau (01b)
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau (01b)
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (3b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- **Bị cáo, bị hại,**
- người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;**
- Lưu.

Thái Hoàng Đắc